

PHỤ LỤC 4

**CÁC MINH CHỨNG VỀ BIÊN SOẠN,
THẨM ĐỊNH VÀ BAN HÀNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 6 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
XÂY DỰNG ĐỀ ÁN VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ, TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

I. Thời gian: 8 giờ 30 phút, 30/6/2022

II. Địa điểm: Phòng 201, B3 kết hợp trực tuyến

III. Thành phần:

Các thành viên Hội đồng xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo theo Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

IV. Chủ trì cuộc họp:

- Chủ trì: TS. Nguyễn Giác Trí
- Thư ký: TS. Lê Văn Tuấn

V. Nội dung: Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ

TS. Nguyễn Giác Trí triển khai nội dung cuộc họp

Căn cứ vào Nghị quyết số 76/NQ-HĐT ngày 21 tháng 6 năm 2022 về chủ trương mở ngành đào tạo Quản lý kinh tế trình độ thạc sĩ và Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29 tháng 06 năm 2022 về việc thành lập Hội đồng xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế trình độ thạc sĩ;

Ban xây dựng CTĐT triển khai cuộc họp với các nội dung sau:

1. Thống nhất các công việc, tiến độ cần hoàn thành

STT	Tên công việc	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng dự thảo Chuẩn đầu ra, triển khai khảo sát	30/6/2022-5/7/2022
2	Tổng kết khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan về CDR CTĐT	5/7/2022-6/7/2022
3	Hoàn thiện dự thảo CDR CTĐT	6/7/2022 - 7/7/2022
4	Xây dựng dự thảo khung CTĐT, triển khai khảo sát	7/7/2022-13/7/2022
5	Tổng kết khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan về khung CTĐT	14/7/2022-17/7/2022
6	Dự thảo đề án, bản mô tả CTĐT, các phụ lục gắn với các điều kiện mở ngành	30/6/2022-30/7/2022

STT	Tên công việc	Thời gian hoàn thành
7	Thẩm định - Thẩm định năng lực - Thẩm định CTĐT	30/7/2022-18/8/2022
8	Hoàn chỉnh đề án, bản mô tả CTĐT, các phụ lục gắn với các điều kiện mở ngành Phối hợp phòng SĐH thực hiện các bước trình hội đồng khoa học Trường và các thủ tục hoàn tất đề án.	19/8/2022-31/10/2022

2. Phân công nhiệm vụ các thành viên

STT	Họ và tên	Nội dung công việc
1	TS. Nguyễn Giác Trí TS. Hồ Văn Thống TS. Lương Thanh Tân	Chịu trách nhiệm chung, quản lý chung
2	PGS.TS. Võ Thị Thanh Lộc TS. Lê Văn Tuấn	Xây dựng dự thảo mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và CĐR, khung CTĐT
3	TS. Lê Văn Tuấn	Hoàn thành các phiếu khảo sát và triển khai khảo sát
4	TS. La Ngọc Giàu TS. Lê Văn Tuấn	Phân tích kết quả khảo sát
5	TS. Nguyễn Văn Nam TS. Lê Văn Tuấn	Đối chiếu, so sánh với chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành/chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và nước ngoài để hoàn thiện chương trình đào tạo.
6	Ban xây dựng và giảng viên được phân công phối hợp	Thiết kế đề cương chi tiết các học phần theo chương trình đào tạo đã xác định.
7	TS. Lê Văn Tuấn	Xin xác nhận các biểu mẫu các điều kiện năng lực mở ngành đào tạo.
8	TS. Nguyễn Giác Trí TS. Lê Văn Tuấn	Dự thảo và hoàn chỉnh các dự thảo đề án, bản mô tả CTĐT trước và sau thẩm định.

3. Thảo luận

Ý kiến 1: Cần bám sát theo hướng dẫn của phòng sau đại học về viết đề án, bản mô tả CTĐT, các biểu mẫu phụ lục điều kiện mở ngành như đội ngũ giảng viên, nhà khoa học, cơ sở vật chất, sách – giáo trình....

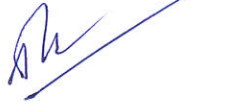
Ý kiến 2: Cần nghiên cứu thêm các văn bản quy định hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo như Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT; Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT...và các Quyết định số 187/QĐ-ĐHĐT; Quyết định số 2650/QĐ-ĐHĐT...

4. Kết luận

Tất cả các thành viên triển khai thực hiện các nội dung công việc theo phân công

Cuộc họp kết thúc lúc 9 giờ 30 phút, cùng ngày.

Thư ký



Lê Văn Tuấn

Chủ trì



Nguyễn Giác Trí

Đồng Tháp, ngày 2 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
XÂY DỰNG CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH
QUẢN LÝ KINH TẾ, TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

I. Thời gian: 17h30, ngày 2/7/2022

II. Địa điểm: Phòng 201, B3 kết hợp trực tuyến

III. Thành phần: Các thành viên Hội đồng xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo theo Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

IV. Chủ trì cuộc họp:

- Chủ trì: TS. Nguyễn Giác Trí
- Thư ký: TS. Lê Văn Tuấn

V. Nội dung: Họp xây dựng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ

1. TS. Nguyễn Giác Trí thông qua các bước để soạn thảo Chuẩn đầu ra

- Xây dựng mục tiêu đào tạo
- Thông qua đề cương Chuẩn đầu ra CTĐT. Đề cương Chuẩn đầu ra cần

có:

- + Kiến thức
- + Kỹ năng/phẩm chất đạo đức
- + Kỹ năng nghề nghiệp
- + Kỹ năng mềm
- + Phẩm chất đạo đức

- Các vị trí công tác có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp

Các thành viên thảo luận góp ý thêm bản dự thảo sơ bộ về mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra CTĐT, vị trí việc làm sau tốt nghiệp (đính kèm)

2. Thảo luận

Các thành viên đa số thống nhất với dự thảo do đã tương tác thảo luận, đóng góp ý kiến để cân đối trong quá trình xây dựng dự thảo.

Ý kiến khác:

Ý kiến 1: Mục tiêu đào tạo xác định đúng theo hướng ứng dụng và cần chi tiết hơn. Nên có mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể.

Ý kiến 2: Số lượng chuẩn đầu ra còn ít, và cần rà soát đối sánh với các CTĐT của các cơ sở đào tạo khác.

Ý kiến 3: chú trọng đến các kỹ năng quản lý

Ý kiến 4: chú ý dùng các động từ tuyên bố chuẩn đầu ra CTĐT phù hợp với điểm số đánh giá năng lực.

3. Kết luận

Thành viên phụ trách hoàn thiện dự thảo CDR để triển khai khảo sát.

Các thành viên triển khai thực hiện và hoàn thành theo yêu cầu.

Cuộc họp kết thúc lúc 19 giờ 0 phút cùng ngày.

Thư ký



Lê Văn Tuấn

Chủ trì



Nguyễn Giác Trí

Đồng Tháp, ngày 6 tháng 7 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP TỔNG KẾT
KHẢO SÁT CÁC BÊN LIÊN QUAN VỀ CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ,
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

I. Thời gian: 17h30, ngày 6/7/2022

II. Địa điểm: Phòng 201, B3 kết hợp trực tuyến

III. Thành phần: Các thành viên Hội đồng xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo theo Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp

IV. Chủ trì cuộc họp:

- Chủ trì: TS. Nguyễn Giác Trí
- Thư ký: TS. Lê Văn Tuấn

V. Nội dung: Họp tổng kết khảo sát các bên liên quan về Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ

1. Thống kê tình hình thu thập phiếu khảo sát

TS Nguyễn Giác Trí, báo cáo tình hình triển khai theo khảo sát ý kiến phản hồi các bên liên quan về nhu cầu đào tạo, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Theo đó, đã khảo sát các đối tượng và có Bản Báo cáo phân tích kết quả khảo sát (kèm theo).

2. Thống kê tình trạng phiếu khảo sát thu về

Bản Báo cáo phân tích kết quả khảo sát (kèm theo)

3. Phân tích phiếu khảo sát

Bản Báo cáo phân tích kết quả khảo sát (kèm theo)

4. Kết luận

- Chuẩn đầu ra đã được xây dựng đảm bảo tính khoa học, logic.
- Ban xây dựng CTĐT cần có một số điều chỉnh nhỏ đối với bản dự thảo CDR sau khi tiếp thu những ý kiến của các bên liên quan. Cụ thể:
 - + Số lượng chuẩn đầu ra còn ít, và cần rà soát đối sánh với các CTĐT của các cơ sở đào tạo khác.
 - + Chú trọng đến các kỹ năng quản lý như kỹ năng thuyết trình, quản lý thời gian, giải quyết vấn đề,...
- Các thành viên tham gia cuộc họp cùng thống nhất tiếp thu ý kiến để xây dựng hoàn chỉnh dự thảo CDR phù hợp.

Cuộc họp kết thúc lúc 19 giờ 0 phút cùng ngày.

Thư ký



Lê Văn Tuấn

Chủ trì



Nguyễn Giác Trí

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
XÂY DỰNG KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ, TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

I. Thời gian: 17h30, ngày 10/7/2022

II. Địa điểm: Phòng 201, B3 kết hợp trực tuyến

III. Thành phần: Các thành viên Hội đồng xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo theo Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp

IV. Chủ trì cuộc họp:

- Chủ trì: TS. Nguyễn Giác Trí
- Thư ký: TS. Lê Văn Tuấn

V. Nội dung: Họp xây dựng Khung chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ

Ban soạn thảo sau khi thảo luận đã thống nhất các nội dung sau:

1. Cơ cấu Khung CTĐT gồm các phần như sau:

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ, trong đó:

- Khối kiến thức chung: Bắt buộc: 10 tín chỉ; Tự chọn: 0 tín chỉ.
- Kiến thức cơ sở ngành: Bắt buộc: 08 tín chỉ; Tự chọn: 06 tín chỉ.
- Kiến thức chuyên ngành: Bắt buộc: 09 tín chỉ; Tự chọn: 12 tín chỉ.
- Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ: 09 tín chỉ.

Chương trình được thiết kế ứng với thời gian đào tạo là 2 năm và với quy trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Nội dung chương trình đào tạo gồm 5 phần: khối kiến thức chung; khối kiến thức cơ sở ngành, khối kiến thức chuyên ngành; thực tập nghề nghiệp, Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ.

Để hoàn thành chương trình này người học cần tích lũy tổng cộng cho toàn bộ chương trình đào tạo là 60 tín chỉ, trong đó số tín chỉ dành cho các học phần bắt buộc là 42 tín chỉ (70%) và số tín chỉ dành cho các học phần tự chọn là 18 tín chỉ (30%).

2. Về đề cương chi tiết các học phần

Chương trình được biên soạn theo hướng tinh giảm số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho tự học, tự nghiên cứu; thảo luận, tranh biện, làm các bài tập

và thực hành, thực tế, tổ chức hoạt động nhóm, gắn đào tạo với thực tiễn để người học có điều kiện nâng cao mức tự chủ và trách nhiệm, từ đó giúp người học tốt nghiệp có đủ phẩm chất và năng lực giải quyết được các vấn đề pháp lý trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, có khả năng thích ứng tốt với sự thay đổi trong môi trường làm việc và xã hội.

Tham khảo chương trình đào tạo thạc sĩ Quản lý kinh tế của các trường đại học có uy tín như Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Trà Vinh, Trường đại học Kinh tế quốc dân,...(Phục lục báo cáo kết quả khảo sát các bên liên quan về nhu cầu đào tạo, chuẩn đầu ra, khung CTĐT thạc sĩ Quản lý kinh tế; Báo cáo đối sánh CTĐT với các cơ sở đào tạo khác trong nước).

Kết quả dự thảo khung CTĐT (đính kèm).

3. Thiết kế phiếu khảo sát Khung CTĐT

Phiếu khảo sát thiết kế theo mẫu và kế hoạch triển khai khảo sát.

4. Kết luận

Thành viên phụ trách hoàn thiện dự thảo khung CTĐT, thiết kế phiếu khảo sát và triển khai khảo sát, viết báo cáo phân tích kết quả khảo sát.

Các thành viên triển khai thực hiện và hoàn thành theo yêu cầu.

Cuộc họp kết thúc lúc 19 giờ 0 phút cùng ngày.

Thư ký



Lê Văn Tuấn

Chủ trì



Nguyễn Giác Trí

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP TỔNG KẾT
KHẢO SÁT CÁC BÊN LIÊN QUAN VỀ KHUNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ, TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

I. Thời gian: 17h30, 14/7/2022

II. Địa điểm: Phòng 201, B3 kết hợp trực tuyến

III. Thành phần: Các thành viên Hội đồng xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo theo Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp

IV. Chủ trì cuộc họp:

- Chủ trì: TS. Nguyễn Giác Trí

- Thư ký: TS. Lê Văn Tuấn

V. Nội dung: Họp thống nhất ng chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ

1. Thống kê tình hình thu thập phiếu khảo sát

TS Nguyễn Giác Trí Trưởng ban xây dựng CTĐT, báo cáo tình hình triển khai theo Kế hoạch số 618 ngày 21 tháng 4 năm 2022 về khảo sát ý kiến phản hồi các bên liên quan về nhu cầu đào tạo, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Theo đó, đã khảo sát các đối tượng và có Bản Báo cáo phân tích kết quả khảo sát (kèm theo).

2. Thống kê tình trạng phiếu khảo sát thu về

Bản Báo cáo phân tích kết quả khảo sát (kèm theo)

3. Phân tích phiếu khảo sát

Bản Báo cáo phân tích kết quả khảo sát (kèm theo)

4. Kết luận

- Khung chương trình đã được xây dựng để xin ý kiến đầy đủ các kiến thức và đảm bảo về nội dung, tiến độ các học phần.

- Các thành viên tham gia cuộc họp cùng thống nhất tiếp thu ý kiến để xây dựng khung chương trình phù hợp với các chuẩn đầu ra cho ngành đào tạo. Cụ thể:

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ, trong đó:

+ Khối kiến thức chung: Bắt buộc: 10 tín chỉ; Tự chọn: 0 tín chỉ.

+ Kiến thức cơ sở ngành: Bắt buộc: 08 tín chỉ; Tự chọn: 06 tín chỉ.

+ Kiến thức chuyên ngành: Bắt buộc: 09 tín chỉ; Tự chọn: 12 tín chỉ.

+ Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ: 09 tín chỉ.

Tổng số các học phần ở các khối kiến thức (khung CTĐT đính kèm)

Cuộc họp kết thúc lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày.

Thư ký



Lê Văn Tuấn

Chủ trì



Nguyễn Giác Trí

Đồng Tháp, ngày 17 tháng 7 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN
VỀ CHUẨN ĐẦU RA VÀ KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ, TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

I. Thời gian: 17h30, 17/7/2022

II. Địa điểm: Phòng 201, B3 kết hợp trực tuyến

III. Thành phần:

- Đại diện BCN Khoa: Ths. Hồ Thị Khánh Linh
- Ban xây dựng CTĐT: Các thành viên Hội đồng xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo theo Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp

- Đại diện phía nhà chuyên môn: TS. Hoàng Văn Long
- Đại diện phía người sử dụng lao động: Ths. Nguyễn Thanh Dân
- Đại diện người học: Nguyễn Thanh Tân

IV. Chủ trì cuộc họp:

- Chủ trì: TS. Nguyễn Giác Trí
- Thư ký: TS. Lê Văn Tuấn

V. Nội dung: Họp với các bên liên quan về Chuẩn đầu ra và Khung chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ

1. Trưởng Ban xây dựng CTĐT giới thiệu tổng quát về chuẩn đầu ra và Khung CTĐT: Mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, khung CTĐT sau khi tiếp thu ý kiến các bên liên quan (đính kèm)

2. Báo cáo kết quả thống kê tình trạng phiếu khảo sát CDR và Khung CTĐT đã thu về

Ban xây dựng CTĐT đã tổ chức lấy ý kiến các bên có liên quan với nhiều đối tượng từ doanh nghiệp, cơ quan, người học, giảng viên,... và đã nhận được đầy đủ phản hồi từ số phiếu phát ra, từ đó triển khai phân tích kết quả để nghiên cứu phục vụ công tác xây dựng chuẩn CDR và khung CTĐT phù hợp với chuyên môn, phù hợp với nhu cầu xã hội.

Chi tiết các báo cáo phân tích kết quả khảo sát về nhu cầu đào tạo, chuẩn đầu ra, khung CTĐT (đính kèm).

4. Ý kiến thảo luận của các bên liên quan

Ý kiến 1: Xem xét cách đặt tên của một số học phần khác với tên các học phần hiện có trong các CTĐT các ngành đã có đào tạo ở bậc đại học.

Ý kiến 2: học phần tiếng anh có thể chuyển sang dạng chứng chỉ, chúng nhận để giảm số tín chỉ trong khung CTĐT.

Ý kiến 3: Cần thống nhất các đề cương về số lần đánh giá, tỷ trọng, cần thiết cho đánh giá kết thúc học phần bằng tiểu luận, bài tập lớn,...

Ý kiến 4: Chuẩn đầu ra của học phần cần gắn chặt với CĐR của CTĐT

Ý kiến 5: Quan tâm đến các học phần cung cấp CĐR gắn với thế mạnh của địa phương, vùng.

Ý kiến 6: Cần quy định cụ thể và có căn cứ các quy định về các học phần chuyển đổi cần học bổ sung kiến thức.

Ý kiến 7: Nghiên cứu sắp xếp lại các học phần thuộc các nhóm kiến thức trong khung CTĐT cho phù hợp

5. Kết luận

- Các thành viên tham gia cuộc họp cùng thống nhất tiếp thu ý kiến của các bên liên quan, điều chỉnh CĐR và Khung CTĐT phù hợp.

Cuộc họp kết thúc lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày.

Thư ký



Lê Văn Tuấn

Chủ trì



Nguyễn Giác Trí

Đồng Tháp, ngày 8 tháng 10 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP THỐNG NHẤT CHUẨN ĐẦU RA
VÀ KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ SAU THẨM ĐỊNH**

I. Thời gian: 18h00, 8/10/2022

II. Địa điểm: Phòng 201, B3 kết hợp trực tuyến

III. Thành phần:

Ban xây dựng CTĐT: Các thành viên Hội đồng xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo theo Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp

IV. Chủ trì cuộc họp:

- Chủ trì: TS. Nguyễn Giác Trí
- Thư ký: TS. Lê Văn Tuấn

V. Nội dung: Họp thống nhất chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ sau thẩm định

1. TS Nguyễn Giác Trí nêu lý do tổ chức cuộc họp

Nhằm thảo luận thống nhất bản mô tả CTĐT cùng với đề án, các điều kiện mở ngành đào tạo gửi về Nhà trường theo quy định, quy trình. Ban xây dựng CTĐT tiến hành họp trao đổi thống nhất các kết quả xây dựng, lấy ý kiến các bên có liên quan, góp ý của hội đồng thẩm định CTĐT.

Kết luận của cuộc họp làm rõ và hoàn chỉnh hồ sơ mở ngành đào tạo.

2. Nêu cơ sở của việc chỉnh sửa, thống nhất chuẩn đầu ra và khung chương trình

Ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định ngày 18/8/2022:

❖ Về mục tiêu đào tạo và CDR:

- Mục tiêu đào tạo ngành Quản lý kinh tế về cơ bản đã xác định đúng theo định hướng ứng dụng của Nhà trường. Tuy nhiên cách viết mục tiêu còn chung chung, thiếu chi tiết, đề nghị Ban xây dựng CTĐT biên tập lại cho rõ ràng, cụ thể hơn.

- Cần xây dựng bản ma trận các mục tiêu của CTĐT với các chuẩn đầu ra.

- Về chuẩn đầu ra: Các chuẩn đầu ra được xác định là phù hợp với mục tiêu đào tạo của ngành, tuy nhiên số lượng 07 chuẩn đầu ra còn ít, cần bổ sung thêm, và cân đối số lượng chuẩn đầu ra về kiến thức phải nhiều hơn chuẩn đầu ra về kỹ năng và thái độ.

❖ Về cấu trúc khung CTĐT:

- Cấu trúc của CTĐT với 60 tín chỉ, trong đó 70% bắt buộc, 30% tự chọn là phù hợp theo quy định tại Thông tư 23/2021 của Bộ GD&ĐT.

- Cách sắp xếp nhóm các học phần trong CTĐT còn chưa phù hợp, cần được điều chỉnh lại như sau:

+ Nhóm kiến thức cơ sở ngành bắt buộc gồm 3 học phần: Kinh tế phát triển; Khoa học quản lý kinh tế; Quản lý nhà nước về kinh tế

+ Nhóm kiến thức cơ sở ngành tự chọn: đưa học phần Phương pháp nghiên cứu kinh tế (trong đó tích hợp cả nội dung của học phần Kinh tế lượng ứng dụng) vào nhóm cơ sở ngành tự chọn và chuyển thành 03 tín chỉ.

+ Nhóm kiến thức chuyên ngành bắt buộc gồm: Phân tích chuỗi giá trị nông sản thay cho học phần Luật kinh tế (đưa vào phần tự chọn); Kinh tế học thể chế; Thay thế học phần Lãnh đạo và quản lý bằng học phần Quản lý công.

+ Nhóm kiến thức chuyên ngành tự chọn bao gồm: Luật kinh tế; Thay thế học phần Quản lý nhà nước về kinh tế bằng học phần Toàn cầu hóa và kinh tế số; Thay thế học phần Kinh tế nông nghiệp bằng học phần Chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn; Đổi tên học phần Quản trị nhân lực thành Quản trị nguồn nhân lực.

+ Học phần thực tập 6 tín chỉ nên chia thành 2 học phần: Thực tập tốt nghiệp 1: 3 TC; Thực tập tốt nghiệp 2: 3TC

- Rà soát thống nhất về thuật ngữ và biểu mẫu theo quy định hiện hành.

3. Thảo luận

- Ý kiến 1: rà soát các lỗi đánh máy, chính tả, định dạng văn bản

- Ý kiến 2: Bổ sung học phần Phân tích chuỗi cung ứng

- Ý kiến 3: Nên điều chỉnh tên học phần “Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế” thành “Phương pháp nghiên cứu khoa học”. Vì “kinh tế” rất rộng, đào tạo thạc sỹ hướng đến cung cấp phương pháp luận chung để học viên vận dụng phù hợp.

- Ý kiến 4: Rà soát thống nhất về thuật ngữ và biểu mẫu theo quy định hiện hành.

4. Kết luận

Thống nhất mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, chuẩn đầu ra, khung CTĐT đã thảo luận (đính kèm). Hoàn chỉnh các đề cương học phần phục vụ theo mẫu quy định, nội dung phù hợp với CTĐT.

Thống nhất và hoàn thiện bản mô tả CTĐT cùng đề án, các hồ sơ điều kiện phục vụ mở ngành đào tạo theo quy định.

Cuộc họp kết thúc lúc 20 giờ 0 phút cùng ngày.

Thư ký



Lê Văn Tuấn

Chủ trì



Nguyễn Giác Trí

Số: 1916/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 01 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo
ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28/07/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp và Nghị quyết số 45/NQ-ĐHĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng Trường;

Căn cứ Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT, ngày 22/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1167/QĐ-ĐHĐT của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp ngày 06/06/2022 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT, ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Nghị Quyết số 76/NQ-HĐT ngày 21/06/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về chủ trương mở ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1428/QĐ-ĐHĐT ngày 29/06/2022 về việc thành lập Ban xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ, mã số 8310110, gồm các ông/bà có tên sau: (Có danh sách kèm theo).



Điều 2. Hội đồng thẩm định có trách nhiệm xem xét, đánh giá, thẩm định chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ theo đúng quy định hiện hành và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, các trưởng đơn vị liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, ĐTSĐH (VH).

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Văn Thông





DANH SÁCH

Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo
ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ, mã số: 8310110

STT	Họ và tên	Chức vụ, cơ quan công tác	Nhiệm vụ
1	PGS.TS. Quan Minh Nhựt	Trưởng bộ môn, Khoa Kinh tế, Trường ĐH Cần Thơ	Chủ tịch Hội đồng
2	TS. Hoàng Văn Long	Phó Khoa Quản trị, ĐH Luật TPHCM	Phản biện 1
3	TS. Ngô Văn Thạo	Trưởng bộ môn, Khoa Quản trị kinh doanh, ĐH Công nghiệp thực phẩm TP HCM	Phản biện 2
4	TS. Nguyễn Vĩnh Luận	Giám đốc phát triển nguồn nhân lực, công ty CP Dược phẩm Imexpharm Đồng Tháp	Ủy viên
5	TS. Hoàng Thị Việt Hà	Giảng viên, viên chức phòng ĐTSĐH, Trường ĐHĐT	Thư ký khoa học
6	TS. Lý Huy Hoàng	Viên chức phòng ĐTSĐH, Trường ĐHĐT	Thư ký hành chính

Danh sách này gồm: 06 (sáu) thành viên./.

**BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ, TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

Căn cứ quyết định số 1916/QĐ-ĐHĐT ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ.

Vào lúc 14 giờ 00 ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại phòng 503H2 Trường Đại học Đồng Tháp, Hội đồng thẩm định đã tiến hành họp đánh giá chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ của trường Đại học Đồng Tháp.

I. Thành phần:

1. Chủ tịch - Chủ trì phiên họp: PGS.TS. Quan Minh Nhựt
2. Phản biện 1: TS. Hoàng Văn Long
3. Phản biện 2: TS. Ngô Văn Thạo
4. Ủy viên: TS. Nguyễn Vĩnh Luận
5. Thư ký: TS. Hoàng Thị Việt Hà.

II. Diễn biến chính:

Thư kí hành chính TS. Lý Huy Hoàng, thông qua chương trình làm việc và Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ.

PGS.TS. Quan Minh Nhựt, Chủ tịch Hội đồng thẩm định - chủ trì phiên họp: phổ biến quy trình làm việc của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo.

Đại diện Ban xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế - TS. Lê Văn Tuấn trình bày tóm tắt căn cứ xây dựng chương trình, mục tiêu, cấu trúc, thời lượng, nội dung, các đề cương chi tiết học phần trong khung chương trình đào tạo và đội ngũ giảng viên cơ hữu của đơn vị.

Các ủy viên phản biện đọc nhận xét và các thành viên hội đồng đọc phiếu đánh giá, thảo luận và nêu các câu hỏi về chương trình đào tạo. Đại diện Ban xây dựng chương trình đào tạo trao đổi và giải trình các câu hỏi của Hội đồng.

Sau đó Hội đồng đã họp thống nhất các nội dung nhận xét như sau:

1. Tổng quan về chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp được xây dựng gồm 24 học phần và 01 luận văn tốt nghiệp thạc sĩ, cụ thể: 02 học phần thuộc khối kiến thức chung, 07 học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành (trong đó có 03 học phần bắt buộc và 04 học phần tự chọn); 12 học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành (có 03 học phần bắt buộc và 09 học phần tự chọn); 02



học phần thực tập, 01 luận văn tốt nghiệp thạc sĩ 09 tín chỉ; tổng thời lượng 60TC là phù hợp theo quy định tại thông tư 23/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời đáp ứng theo định hướng ứng dụng mà cơ sở đào tạo đã xác định.

2. Về căn cứ xây dựng chương trình đào tạo

- Chương trình đào tạo đã được xây dựng dựa trên các căn cứ pháp lý phù hợp, cụ thể là:

+ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

+ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

+ Nghị quyết số 76/NQ-HĐT ngày 21/06/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về chủ trương mở mã ngành đào tạo trình độ thạc sĩ Quản lý kinh tế.

- Tuy nhiên, Ban xây dựng chương trình đào tạo cần cập nhật lại một số văn bản pháp lý mới ban hành như sau:

+ Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 đã được thay thế bằng Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022.

+ Quyết định số 187/QĐ-ĐHĐT ngày 21/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp đã được thay thế bằng Quyết định số 1167/QĐ-ĐHĐT ngày 06/6/2022 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp.

(đính kèm phiếu nhận xét và góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định)

3. Về mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra

- Mục tiêu đào tạo ngành Quản lý kinh tế về cơ bản đã xác định đúng theo định hướng ứng dụng của Nhà trường. Tuy nhiên cách viết mục tiêu còn chung chung, thiếu chi tiết, đề nghị Ban xây dựng CTĐT biên tập lại cho rõ ràng, cụ thể hơn.

- Cần xây dựng bản ma trận các mục tiêu của CTĐT với các chuẩn đầu ra.

- Về chuẩn đầu ra: Các chuẩn đầu ra được xác định là phù hợp với mục tiêu đào tạo của ngành, tuy nhiên số lượng 07 chuẩn đầu ra còn ít, cần bổ sung thêm, và cân đối số lượng chuẩn đầu ra về kiến thức phải nhiều hơn chuẩn đầu ra về kỹ năng và thái độ.

(đính kèm phiếu nhận xét và góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định)

4. Về cấu trúc và phân bổ thời lượng chương trình đào tạo (tính phù hợp của từng khối kiến thức phục vụ mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra, sự phù hợp với các văn bản pháp quy khác):

- Cấu trúc của CTĐT với 60 tín chỉ, trong đó 70% bắt buộc, 30% tự chọn là phù hợp theo quy định tại Thông tư 23/2021 của Bộ GD&ĐT.

- Cách sắp xếp nhóm các học phần trong CTĐT còn chưa phù hợp, cần được điều chỉnh lại như sau:

+ Nhóm kiến thức cơ sở ngành bắt buộc gồm 3 học phần:

1. Kinh tế phát triển
2. Khoa học quản lý kinh tế
3. Quản lý nhà nước về kinh tế

+ Nhóm kiến thức cơ sở ngành tự chọn: đưa học phần *Phương pháp nghiên cứu kinh tế* (trong đó tích hợp cả nội dung của học phần *Kinh tế lượng ứng dụng*) vào nhóm cơ sở ngành tự chọn và chuyển thành 03 tín chỉ.

+ Nhóm kiến thức chuyên ngành bắt buộc gồm:

1. *Phân tích chuỗi giá trị nông sản* thay cho học phần *Luật kinh tế* (đưa vào phần tự chọn)
2. Kinh tế học thể chế
3. Thay thế học phần *Lãnh đạo và quản lý bằng học phần Quản lý công.*

+ Nhóm kiến thức chuyên ngành tự chọn bao gồm:

1. Luật kinh tế
2. Thay thế học phần *Quản lý nhà nước về kinh tế* bằng học phần *Toàn cầu hóa và kinh tế số*
3. Thay thế học phần *Kinh tế nông nghiệp* bằng học phần *Chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn.*
4. Đổi tên học phần *Quản trị nhân lực* thành *Quản trị nguồn nhân lực.*

+ Học phần thực tập 6 tín chỉ nên chia thành 2 học phần:

1. Thực tập tốt nghiệp 1: 3 TC
2. Thực tập tốt nghiệp 2: 3TC

- Rà soát thống nhất về thuật ngữ và biểu mẫu theo quy định hiện hành.

(đính kèm phiếu nhận xét và góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định)

5. Về nội dung chương trình đào tạo (Phục vụ mục tiêu? Chuẩn đầu ra? Phù hợp trình độ? Phù hợp điều kiện thực hiện?...)

- Nhìn chung các học phần trong CTĐT được bố trí hợp lý, các học phần bổ sung đối với người học ngành gần là phù hợp, cần thiết.

- Số tín chỉ của các học phần là hợp lý.

- Đã xây dựng được bảng ma trận giữa các học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT.

- Tuy nhiên, có một số học phần đã lạc hậu, cần được bổ sung, thay thế bằng các học phần mới để mang tính thời sự và phù hợp với thực tiễn nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực ở địa phương hơn, ví dụ: học phần *Phân tích chuỗi giá trị nông sản*, *Toàn cầu hóa và kinh tế số*.

- Cần xác định rõ danh mục ngành gần, ngành đúng rõ ràng hơn để thuận lợi cho việc tuyển sinh đào tạo của ngành.

(đính kèm phiếu nhận xét và góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định)

6. Đánh giá về đề cương chi tiết các môn học (nêu rõ mục tiêu, phương pháp giảng dạy, đánh giá, tổ chức giảng dạy, tài liệu tham khảo)

- Nội dung đề cương chi tiết có tính cập nhật, có mục tiêu và nội dung, phương pháp rõ ràng. Nhìn chung, đề cương chi tiết có nội dung đầy đủ; phương pháp dạy học phù hợp, hiện đại; phương pháp kiểm tra đánh giá đa dạng; tài liệu tham khảo đầy đủ.

- Tuy nhiên, ở một số học phần, tài liệu tham khảo từ internet là chưa phù hợp, - Ban xây dựng CTĐT nên rà soát lại, tất cả các tài liệu tham khảo cần phải có ở Thư viện của Nhà trường.

(đính kèm phiếu nhận xét và góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định)

7. Về điều kiện đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất, học liệu

- Điều kiện đội ngũ giảng viên đảm bảo thực hiện chương trình đào tạo.

- Cơ sở vật chất, học liệu của Nhà trường là đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đào tạo.

8. Về tổ chức thực hiện chương trình (các vấn đề về áp dụng cách đánh giá học tập, xếp hạng năm đào tạo, điều kiện công nhận chuyển điểm, bảo lưu, học môn thay thế, học chương trình thứ hai, công nhận tốt nghiệp, ...)

- Các vấn đề về đánh giá học tập, xếp hạng năm đào tạo, điều kiện công nhận chuyển đổi, bảo lưu, các học phần thay thế, công nhận tốt nghiệp được tổ chức thực hiện logic, rõ ràng.

- Tuy nhiên, cần thống nhất lại cách tính trọng số trong đánh giá các học phần để thuận tiện cho việc quản lý đào tạo.

(đính kèm phiếu nhận xét và góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định)

III. Giải trình của Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo

Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế xin tiếp thu toàn bộ ý kiến đóng góp của Hội đồng thẩm định. Cam kết chỉnh sửa và bổ sung toàn bộ các nội dung góp ý.

IV. Các nhận xét, đánh giá và kết luận tổng thể

1. Nhận xét, đánh giá

Nhìn chung CTĐT ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp bao gồm mục tiêu CTĐT, các CDR, cấu trúc CTĐT, thời lượng CTĐT, nội dung CTĐT, đề cương chi tiết các học phần được trình bày rất công phu, rõ ràng, và được sắp xếp logic, đáp ứng tốt yêu cầu của một CTĐT thạc sĩ.

2. Kết luận:

Số phiếu phát ra: 05

Số phiếu thu vào: 05

Tiến hành mở phiếu công khai trước tất cả thành viên hội đồng thẩm định, kết quả kiểm phiếu:

- + Số phiếu “đạt – không cần chỉnh sửa”: 01 phiếu.
- + Số phiếu “đạt - có chỉnh sửa”: 04 phiếu.
- + Số phiếu “không đạt”: 0 phiếu.

Kết luận chung:

- Về chương trình đào tạo: ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp đáp ứng yêu cầu, có thể đưa vào phục vụ đào tạo sau khi chỉnh sửa một số nội dung theo góp ý nêu trên.

Phiên họp kết thúc lúc 17 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 8 năm 2022.

Biên bản này được lập thành 04 bản.

Thư ký**TS. Hoàng Thị Việt Hà****Chủ tịch Hội đồng****PGS.TS. Quan Minh Nhựt**

XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HIỆU TRƯỞNG

**Hồ Văn Thống**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 8 năm 2022

**BÁO CÁO VỀ VIỆC CHỈNH SỬA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ SAU THẨM ĐỊNH**

I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình đào tạo: Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ, mã số 8310110
2. Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Đồng Tháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo
3. Chủ tịch Hội đồng: PGS.TS. Quan Minh Nhựt
4. Thời gian thẩm định: ngày 18 tháng 8 năm 2022

II. NỘI DUNG ĐÃ THỰC HIỆN THEO KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Căn cứ vào góp ý và kết luận của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo ngành Quản lý kinh tế, Ban xây dựng CTĐT mở ngành Quản lý kinh tế xin tiếp thu và sửa chữa chương trình đào tạo theo các vấn đề sau:

1. Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
- Đầy đủ, rõ ràng. - Cần cập nhật thêm các văn bản căn cứ mới	Ban xây dựng chương trình đào tạo đã cập nhật một số văn bản pháp lý mới ban hành như sau: - Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 đã được thay thế bằng Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022. - Quyết định số 187/QĐ-ĐHĐT ngày 21/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp đã được thay thế bằng Quyết

GIÁC

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
	định số 1167/QĐ-ĐHĐT ngày 06/6/2022 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp.

2. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
Ý kiến chủ tịch Hội đồng: - Mục tiêu đào tạo về cơ bản đã xác định đúng theo định hướng ứng dụng của Nhà trường. Tuy nhiên cách viết mục tiêu còn chung chung, thiếu chi tiết, đề nghị Ban xây dựng CTĐT biên tập lại cho rõ ràng, cụ thể hơn. - Về chuẩn đầu ra: Các chuẩn đầu ra được xác định là phù hợp với mục tiêu đào tạo của ngành, số lượng 07 chuẩn đầu ra vẫn chấp nhận được nhưng cần bổ sung thêm 01 chuẩn đầu ra về kiến thức hoặc kỹ năng.	- Tiếp thu ý kiến của chủ tịch hội đồng, chương trình đào tạo đã xây dựng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể theo hướng chi tiết hơn, trong đó có 05 mục tiêu cụ thể. - Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã bổ sung từ 07 chuẩn đầu ra thành 09 chuẩn đầu ra sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học sẽ đạt được 03 chuẩn đầu ra về kiến thức, 03 chuẩn đầu ra kỹ năng, 03 chuẩn đầu ra về mức tự chủ và chịu trách nhiệm. - Tiếp thu ý kiến của chủ tịch hội đồng, chương trình đào tạo đã xây dựng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể theo hướng chi tiết hơn, trong đó có 05 mục tiêu cụ thể.
Ý kiến phản biện 1: - Mục tiêu của chương trình đào tạo chưa cụ thể rõ ràng, cần có thêm mục tiêu cụ thể. Bổ sung, lý giải mục tiêu gắn với sứ mạng, tầm nhìn của ĐH Đồng Tháp, đáp ứng được nhu cầu của xã hội và phù hợp	- Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã xây dựng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể theo hướng

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
với mục tiêu của giáo dục đại học. - Cần xây dựng bảng ma trận đáp ứng mục tiêu đào tạo của chuẩn đầu ra (PLO) - Về chuẩn đầu ra: Số lượng chuẩn đầu ra PLO - Program Learning Outcomes quá ít với 07 (02 kiến thức, 02 kỹ năng và 03 mức tự chủ) đề nghị bổ sung thêm về PLO của kiến thức và kỹ năng (08 - 10 PLO) là phù hợp.	chi tiết hơn, trong đó có 05 mục tiêu cụ thể. Trong đó phần phân tích mục tiêu gắn với sứ mệnh, tầm nhìn của trường ĐH Đồng Tháp được nêu trong mục tính cấp thiết hoặc các căn cứ. - Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã bổ sung các bản ma trận ánh xạ các mục tiêu của CTĐT với các chuẩn đầu ra. - Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã bổ sung từ 07 chuẩn đầu ra thành 09 chuẩn đầu ra sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học sẽ đạt được 03 chuẩn đầu ra về kiến thức, 03 chuẩn đầu ra kỹ năng, 03 chuẩn đầu ra về mức tự chủ và chịu trách nhiệm.
Ý kiến phản biện 2: - Mục tiêu của chương trình đào tạo chưa cụ thể rõ ràng, cần có thêm mục tiêu cụ thể. - Về chuẩn đầu ra: Cần có chuẩn đầu ra cụ thể trong các chuẩn đầu ra chung. Bổ sung 12 chuẩn đầu ra, nhóm kiến thức: 3, nhóm kỹ năng: 5, nhóm tự chủ và trách nhiệm: 4, các HP phải đáp ứng ít nhất 1 chuẩn đầu ra trong 3 nhóm chuẩn đầu ra.	- Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã xây dựng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể theo hướng chi tiết hơn, trong đó có 05 mục tiêu cụ thể. - Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã bổ sung từ 07 chuẩn đầu ra thành 09 chuẩn đầu ra sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học sẽ đạt được 03

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
	chuẩn đầu ra về kiến thức, 03 chuẩn đầu ra kỹ năng, 03 chuẩn đầu ra về mức tự chủ và chịu trách nhiệm.
Ý kiến thành viên Hội đồng: Ủy viên - Mục tiêu của chương trình đào tạo đầy đủ và rõ ràng. Tuy nhiên, cần nghiên cứu bổ sung nội dung về thái độ. Ví dụ: “Thái độ, phong cách làm việc chuyên nghiệp”. Bởi vì thái độ chính là một thành tố quan trọng của năng lực (Mà mục tiêu đang hướng đến) - Về chuẩn đầu ra: Cần xem lại nội dung PLO1 và PLO2 có vẻ thuộc về kỹ năng hơn là kiến thức.	- Tiếp thu ý kiến của ủy viên, chương trình đào tạo đã xây dựng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể theo hướng chi tiết hơn, trong đó có 05 mục tiêu cụ thể. - Tiếp thu ý kiến của ủy viên, chương trình đào tạo xin giữ nội dung PLO1 và PLO2 được thiết kế và rà soát theo Bậc 7-khung trình độ quốc gia và các tài liệu hướng dẫn thiết kế chuẩn đầu ra theo quy định.
Ý kiến thành viên Hội đồng: Thư ký - Các chuẩn đầu ra được xác định là phù hợp với mục tiêu đào tạo của ngành, số lượng 07 chuẩn đầu ra vẫn chấp nhận được nhưng cần bổ sung thêm, theo quy định hướng dẫn của Trường Đại học Đồng Tháp là có tối đa 10 chuẩn đầu ra của CTĐT.	- Tiếp thu ý kiến của thư ký, chương trình đào tạo đã bổ sung từ 07 chuẩn đầu ra thành 09 chuẩn đầu ra sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học sẽ đạt được 03 chuẩn đầu ra về kiến thức, 03 chuẩn đầu ra kỹ năng, 03 chuẩn đầu ra về mức tự chủ và chịu trách nhiệm.

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
Ý kiến chủ tịch Hội đồng: - Cấu trúc của CTĐT với 60 tín chỉ, trong đó 70% bắt buộc, 30% tự chọn là phù hợp theo quy định tại	- Tiếp thu ý kiến của chủ tịch hội đồng, Khung CTĐT đã

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
Thông tư 23/2021 của Bộ GD&ĐT nhưng cần nhất quán trong thiết kế với các nội dung. Các học phần khối kiến thức chuyên ngành nhiều, nhất là nhóm tự chọn.	cân đối lại đúng số tín chỉ và số học phần của các khối kiến thức, nhất là khối kiến thức chuyên ngành (9 tín chỉ bắt buộc (3 học phần); 12 tín chỉ tự chọn (còn 9 học phần)).
Ý kiến phản biện 1: - Nội dung chương trình đào tạo gồm 5 phần: khối kiến thức chung; khối kiến thức cơ sở ngành, khối kiến thức chuyên ngành; thực tập nghề nghiệp, đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp - Tổng thời lượng chương trình đào tạo là 60 tín chỉ, trong đó số tín chỉ dành cho các học phần bắt buộc là 42 tín chỉ (70%) và số tín chỉ dành cho các học phần tự chọn là 18 tín chỉ (30%) hoàn toàn phù hợp	- Tiếp thu ý kiến của phản biện
Ý kiến phản biện 2: - Về cấu trúc của CTĐT: 60 tín chỉ đúng theo qui định. Tiếng Anh nên loại ra học phần bắt buộc trong chương trình, nhóm HP chuyên ngành ghi sai và bị mất 3 tín chỉ. Phải bổ sung đối sánh chương trình của các trường trong và ngoài nước, nên đưa các HP có tính thời sự vào chương trình như: Quản trị thay đổi, Quản lý công, Quản lý khởi nghiệp	- Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo xin giữ lại học phần Tiếng Anh theo quy định của Trường Đại học Đồng Tháp. - Khung CTĐT đã cân đối lại đúng số tín chỉ của các khối kiến thức, nhất là khối kiến thức chuyên ngành (9 tín chỉ bắt buộc; 12 tín chỉ tự chọn). CTĐT có thực hiện đối sánh với các cơ sở đào tạo khác và kèm phụ lục đề án. - CTĐT đã cập nhật học phần Quản lý công vào nhóm khối kiến thức chuyên ngành bắt buộc (3 tín chỉ). CTĐT đã có học phần Quản trị đổi mới và sáng tạo (3 tín chỉ) thuộc

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
	nhóm kiến thức chuyên ngành tự chọn. Bên cạnh điều chỉnh tên học phần, CTĐT còn bổ sung cập nhật các học phần mới mang tính thời sự và phù hợp với thực tiễn nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực ở địa phương hơn: Chính sách ngoại thương và hội nhập kinh tế quốc tế; Chuyển đổi số và thương mại điện tử; Kế toán quản trị cho khu vực công; Logistics và quản lý chuỗi cung ứng;
Ý kiến thành viên Hội đồng: Ủy viên - Về cấu trúc của CTĐT: Phù hợp. Tuy nhiên, cần bổ sung môn “Quản trị học” hoặc “Kỹ năng quản lý cơ bản” thành môn cơ sở bắt buộc.	- Tiếp thu ý kiến của ủy viên, chương trình đào tạo đã có học phần Khoa học quản lý kinh tế ở khối kiến thức cơ sở ngành bắt buộc.
Ý kiến thành viên Hội đồng: Thư ký - Học phần thực tập 6 tín chỉ nên chia thành 2 học phần: 1. Thực tập tốt nghiệp 1: 3 TC 2. Thực tập tốt nghiệp 2: 3TC	- Tiếp thu ý kiến của thư ký, chương trình đào tạo đã cập nhật Học phần thực tập (6 tín chỉ) thành: Thực tập nghề nghiệp 1(3 TC); Thực tập nghề nghiệp 2 (3TC)

4. Thời lượng của chương trình đào tạo

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
Ý kiến chủ tịch Hội đồng: - Phù hợp, Phải phân ra lịch trình đào tạo cho từng học kỳ riêng. Bổ sung lịch đào tạo theo tiến độ, qui định thời gian tối đa cho phép trong trường hợp học viên bị gián đoạn.	- Tiếp thu ý kiến của chủ tịch hội đồng, chương trình đào tạo đã bổ sung lịch đào tạo theo tiến độ của từng học kỳ. Bổ sung làm rõ thời gian đào

	tạo 24 tháng, thời gian đào tạo tối đa 48 tháng ở mục thông tin về CTĐT.
Ý kiến phản biện 1: - Phù hợp với quy định của Bộ GD&ĐT tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học. Cụ thể, đào tạo thạc sĩ: 60 tín chỉ đối với người có trình độ đại học thuộc cùng nhóm ngành;	- Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã bổ sung lịch đào tạo theo tiến độ của từng học kỳ. Bổ sung làm rõ thời gian đào tạo 24 tháng, thời gian đào tạo tối đa 48 tháng ở mục thông tin về CTĐT.
Ý kiến phản biện 2: - Phải phân ra lịch trình đào tạo cho từng học kỳ riêng. Bổ sung lịch đào tạo theo tiến độ, qui định thời gian tối đa cho phép trong trường hợp học viên bị gián đoạn.	- Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã bổ sung lịch đào tạo theo tiến độ của từng học kỳ. Bổ sung làm rõ thời gian đào tạo 24 tháng, thời gian đào tạo tối đa 48 tháng ở mục thông tin về CTĐT.
Ý kiến thành viên Hội đồng: Ủy viên, thư ký - Thời lượng CTĐT phù hợp quy định	- Tiếp thu ý kiến của thành viên hội đồng, chương trình đào tạo đã bổ sung lịch đào tạo theo tiến độ của từng học kỳ.

5. Nội dung của chương trình đào tạo

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
Ý kiến chủ tịch Hội đồng: - Các học phần khối kiến thức chuyên ngành nhiều, nhất là nhóm tự chọn.	- Tiếp thu ý kiến của chủ tịch hội đồng, Khung CTĐT đã cân đối lại đúng số tín chỉ của các khối kiến thức, nhất là khối kiến thức chuyên ngành (9 tín chỉ bắt buộc; 12 tín chỉ tự chọn).
Ý kiến phản biện 1: - Mục IV (trang 8) cần thống nhất lại cách gọi nội	- Tiếp thu ý kiến của phản

DU
TH
ĐA
ÔN
★

dung (05 nội dung) và đối với đào tạo thạc sỹ ứng dụng không có Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ mà là Đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp. - Nội dung của chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước tuy nhiên cần nghiên cứu thêm về việc thay thế một số học phần mang tính thời sự hơn cụ thể: Một số học phần đề nghị: Phương pháp NC kinh tế; Toàn cầu hoá & kinh tế số; Kinh tế học khu vực công; Phân tích chuỗi giá trị nông sản; Chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn...	biện, chương trình đào tạo xin giữ lại tên “Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ” theo quy định của Trường Đại học Đồng Tháp. - Tiếp thu ý kiến của phản biện, Khung CTĐT đã cân đối lại đúng số tín chỉ của các khối kiến thức, CTĐT đã cập nhật học phần Quản lý công vào nhóm khối kiến thức chuyên ngành bắt buộc (3 tín chỉ). CTĐT đã có học phần Quản trị đổi mới và sáng tạo (3 tín chỉ) thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành tự chọn. - Bên cạnh điều chỉnh tên học phần, CTĐT còn bổ sung cập nhật các học phần mới mang tính thời sự và phù hợp với thực tiễn nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực ở địa phương hơn: Chính sách ngoại thương và hội nhập kinh tế quốc tế; Chuyển đổi số và thương mại điện tử; Kế toán quản trị cho khu vực công; Logistics và quản lý chuỗi cung ứng;
Ý kiến phản biện 2: - Mục IV.1 nội dung 1 sai số tín chỉ tích lũy của từng khối kiến thức; tiếng Anh có qui định chuẩn đầu ra nên không đưa tiếng Anh vào học phần đào tạo theo nhóm tín chỉ tích lũy, quản trị dự án đầu tư không có tiến độ đào tạo. Bổ sung các học phần thay thế cho tiếng Anh loại ra, đưa quản trị dự án đầu tư, Quản lý công vào học phần bắt buộc,	- Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã rà soát và hoàn chỉnh Mục IV.1 nội dung số tín chỉ tích lũy của từng khối kiến thức: Khối kiến thức chung (9tc); Khối kiến thức cơ sở ngành (15tc); Khối kiến thức chuyên

==
SỞ
H
TH
==

	ngành (21tc); Thực tập nghề nghiệp (6tc); Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ (9tc). - Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo xin giữ lại học phần Tiếng Anh theo quy định của Trường Đại học Đồng Tháp. CTĐT đã đưa học phần Quản lý công vào học phần bắt buộc, Quản trị dự án đầu tư vẫn để ở nhóm tự chọn thuộc khối kiến thức chuyên ngành phù hợp với CTĐT và nguồn lực của cơ sở đào tạo.
--	---

6. Đề cương chi tiết của học phần/môn học

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
Ý kiến chủ tịch Hội đồng: - Cần chuẩn hoá đề cương theo mẫu, đặc biệt cần thống nhất về Phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập, tài liệu tham khảo (không ghi nguồn Internet).	- Tiếp thu ý kiến, chương trình đào tạo đã rà soát và hoàn chỉnh Đề cương chi tiết của các học phần đều có mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá phù hợp, tài liệu tham khảo...theo hướng dẫn của Trường ĐH Đồng Tháp.
Ý kiến phản biện 1: - Đề cương chi tiết của các học phần đều có mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá phù hợp. - Cần chuẩn hoá đề cương theo mẫu, đặc biệt cần thống nhất về Phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập. - Tên môn học cần thống nhất tên tiếng Việt - tên tiếng Anh. - Mã môn học cần chuẩn hoá về chữ và số, nên có quy định của Trường cho thống nhất	- Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã rà soát và hoàn chỉnh Đề cương chi tiết của các học phần đều có mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá phù hợp, tài liệu tham khảo...theo hướng dẫn của Trường ĐH Đồng Tháp.

VÀ
IG
C
P
H

Ý kiến phản biện 2: - Nội dung đánh giá chưa cụ thể, phải chia ra (quá trình) bao gồm: Chuyên cần/thảo luận đóng góp bài/bài tập nhóm, thuyết trình; và (bài kiểm tra cuối kỳ) phải ghi rõ hình thức thi, nội dung thi và Rubric sử dụng để đánh giá.	- Tiếp thu ý kiến của phản biện, chương trình đào tạo đã rà soát và hoàn chỉnh Đề cương chi tiết của các học phần đều có mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá phù hợp, tài liệu tham khảo...theo hướng dẫn của Trường ĐH Đồng Tháp.
---	--

7. Điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện

Ý kiến Hội đồng thẩm định	Nội dung giải trình
- Đảm bảo Điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện	

8. Những vấn đề khác: Không
Trưởng ban

TS. Nguyễn Giác Trí
XÁC NHẬN CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Hội đồng xác nhận là các chỉnh sửa đề án mã ngành Quản lý kinh tế phù hợp với các yêu cầu của Hội đồng. Hội đồng thống nhất thông qua các chỉnh sửa.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PGS. TS. Quan Minh Nhựt
THƯ KÝ KHOA HỌC

TS. Hoàng Thị Việt Hà
XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HIỆU TRƯỞNG
Hồ Văn Thống

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: **PGS.TS. Quan Minh Nhựt**

Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Chủ tịch Hội đồng thẩm định**

Cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Đồng Tháp**

Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo: **Quản lý Kinh tế**

Trình độ đào tạo: **Thạc sỹ**

1. Chương trình đào tạo

STT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên hội đồng	Kết luận (đáp ứng hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Mục tiêu đào tạo về cơ bản đã xác định đúng theo định hướng ứng dụng của Nhà trường. Tuy nhiên, cách viết mục tiêu còn chung chung, thiếu chi tiết, đề nghị Ban xây dựng CTĐT biên tập lại cho rõ ràng, cụ thể hơn.	Đáp ứng yêu cầu
2	Chuẩn đầu ra	Các chuẩn đầu ra phù hợp với mục tiêu đào tạo của ngành, với số lượng 07 chuẩn đầu ra vẫn chấp nhận được nhưng cần bổ sung thêm 01 chuẩn đầu ra về kiến thức hoặc kỹ năng.	Đáp ứng yêu cầu
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Cấu trúc của CTĐT với 60 tín chỉ, trong đó 70% bắt buộc, 30% tự chọn là phù hợp theo quy định tại Thông tư 23/2021 của Bộ GD&ĐT nhưng cần nhất quán trong thiết	Đáp ứng yêu cầu

		kế với các nội dung. Các học phần khối kiến thức chuyên ngành nhiều, nhất là nhóm tự chọn.	
4	Thời lượng của chương trình đào tạo, số lượng các học phần	Phù hợp, nên phân ra lịch trình đào tạo cho từng học kỳ riêng. Bổ sung lịch đào tạo theo tiến độ, qui định thời gian tối đa cho phép trong trường hợp học viên bị gián đoạn.	Đáp ứng yêu cầu
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước)	Các học phần khối kiến thức chuyên ngành còn khá nhiều, nhất là nhóm tự chọn.	Đáp ứng yêu cầu
6	Đề cương chi tiết của học phần (mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo, sự phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo)	Cần chuẩn hoá đề cương theo mẫu, đặc biệt cần thống nhất về phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập, tài liệu tham khảo (không ghi nguồn Internet).	Đáp ứng yêu cầu
7	Về điều kiện đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất, học liệu	Đảm bảo điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện	Đáp ứng yêu cầu
8	Về tổ chức thực hiện chương trình (các vấn đề về áp dụng cách đánh giá học tập, xếp hạng năm đào tạo, điều kiện công nhận chuyển điểm, bảo lưu, học môn thay thế, học chương trình thứ hai, công nhận tốt nghiệp,...)	Đảm bảo đúng quy định.	Đáp ứng yêu cầu

2. Những ý kiến khác (nếu có): không

3. Kết luận chung:

3.1. Về chương trình đào tạo: (đạt yêu cầu hay không?)

Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sỹ của Trường Đại học Đồng Tháp:

☐ Đạt yêu cầu.

X Đạt yêu cầu nhưng cần chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng.

☐ Không đạt yêu cầu

3.2. Cần bổ sung điều kiện gì để đạt yêu cầu (nếu có)

Cần chỉnh sửa theo góp ý nhận xét.

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2022

Chủ tịch Hội đồng thẩm định



PGS.TS. Quan Minh Nhựt

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: **Hoàng Văn Long**

Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Ủy viên**

Cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Đồng Tháp**

Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo: **Quản lý kinh tế**

Trình độ đào tạo: **Thạc sỹ**

1. Chương trình đào tạo

STT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên hội đồng	Kết luận (đáp ứng hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Mục tiêu của chương trình đào tạo	- Mục tiêu còn chung chung, chưa cụ thể, cần bám sát vào Điều 4, TT 17/2021/TT-BGDĐT. Thông tư quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học. cụ thể: + Cần xác định các mục tiêu cần đạt được sau khi tốt nghiệp của người học về năng lực và triển vọng nghề nghiệp thông qua các PO (PO: Program Objectives), cần ghi rõ từng PO (PO1; PO2...) + Giải thích thêm tại sao lại là hướng ứng dụng? Mà không phải là hướng nghiên cứu + Bổ sung, lý giải mục tiêu gắn với sứ mạng, tầm nhìn của ĐH Đồng Tháp, đáp ứng được nhu cầu của xã hội và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học	Đáp ứng được yêu cầu

2	Chuẩn đầu ra	- Số lượng chuẩn đầu ra PLO - Program Learning Outcomes quá ít với 07 (02 kiến thức, 02 kỹ năng và 03 mức tự chủ) đề nghị bổ sung thêm về PLO của kiến thức và kỹ năng (08 – 10 PLO) là phù hợp - Cần xây dựng bảng ma trận đáp ứng mục tiêu đào tạo của chuẩn đầu ra (PLO)	Đáp ứng được yêu cầu
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	- Nội dung chương trình đào tạo gồm 5 phần: khối kiến thức chung; khối kiến thức cơ sở ngành, khối kiến thức chuyên ngành; thực tập nghề nghiệp, đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp - Tổng thời lượng chương trình đào tạo là 60 tín chỉ, trong đó số tín chỉ dành cho các học phần bắt buộc là 42 tín chỉ (70%) và số tín chỉ dành cho các học phần tự chọn là 18 tín chỉ (30%) hoàn toàn phù hợp.	Đáp ứng được yêu cầu
4	Thời lượng của chương trình đào tạo, số lượng các học phần	Phù hợp với quy định của Bộ GD&ĐT tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học. Cụ thể, đào tạo thạc sĩ: 60 tín chỉ đối với người có trình độ đại học thuộc cùng nhóm ngành.	Đáp ứng được yêu cầu
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù	- Mục IV (trang 8) cần thống nhất lại cách gọi nội dung (05 nội dung) và đối với đào tạo thạc sĩ ứng dụng không có Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ mà là Đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp. - Nội dung của chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại,	Đáp ứng được yêu cầu

	hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước)	tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội đất nước tuy nhiên cần nghiên cứu thêm về việc thay thế một số học phần mang tính thời sự hơn cụ thể: Một số học phần đề nghị: Phương pháp NC kinh tế; Toàn cầu hoá & kinh tế số; Kinh tế học khu vực công; Phân tích chuỗi giá trị nông sản; Chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn...	
6	Đề cương chi tiết của học phần (mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo, sự phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo)	- Đề cương chi tiết của các học phần đều có mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá phù hợp. - Căn chuẩn hoá đề cương theo mẫu, đặc biệt cần thống nhất về Phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập. - Tên môn học cần thống nhất tên tiếng Việt – tên tiếng Anh - Mã môn học cần chuẩn hoá về chữ và số, nên có quy định của Trường cho thống nhất.	Đáp ứng được yêu cầu
7	Về điều kiện đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất, học liệu	- Đội ngũ các bộ cơ hữu cần có chính sách khuyến khích và phát triển mạnh mẽ mới đáp ứng được yêu cầu của chương trình; - Cơ sở vật chất chất lượng, đáp ứng tốt về điều kiện học tập cho học viên.	Đáp ứng được yêu cầu
8	Về tổ chức thực hiện chương trình (các vấn đề về áp dụng cách đánh giá học tập, xếp hạng năm đào tạo, điều kiện công nhận	- Cách đánh giá học kết thúc học phần nên thống nhất cho các học phần; - Điều kiện tốt nghiệp (mục 5 trang 7) - Bảo vệ luận văn tốt nghiệp thạc sĩ: Đạt từ 7,0 trở lên. Chỉ cần ≥ 5.5 đạt;	Đáp ứng được yêu cầu

chuyển điểm, bảo lưu, học môn thay thế, học chương trình thứ hai, công nhận tốt nghiệp,....)	- Cần có có chính sách công nhận, tạo điều kiện công nhận chuyển điểm kết quả của các học phần đã học ở chương trình khác (thứ 2) trong và ngoài trường (nếu đáp ứng được yêu cầu).	
--	---	--

2. Những ý kiến khác (nếu có):

- Mục 4.2 (trang 5) cần tham khảo cách xác định ngành đúng, gần, phù hợp theo TT 15/2014/TT-BGDĐT Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ. Khoản 2, Điều 5, của TT 23/2021/TT-BGDĐT “Đối với các ngành quản trị và quản lý, đào tạo theo chương trình thạc sĩ định hướng ứng dụng, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm những ngành liên quan trực tiếp tới chuyên môn, nghề nghiệp của lĩnh vực quản trị, quản lý”. Tuy nhiên nên tham khảo Điều 6 của TT 15/2014/TT-BGDĐT để xác định các ngành đúng, ngành gần và ngành phù hợp.
- Kiểm tra lại cách định dạng văn bản và sửa lỗi chính tả.

3. Kết luận chung:

3.1. Về chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp:

☐ Đạt yêu cầu.

☒ Đạt yêu cầu nhưng cần chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng.

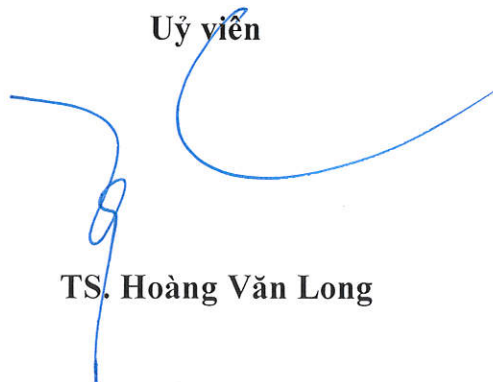
☐ Không đạt yêu cầu

3.2. Cần bổ sung điều kiện gì để đạt yêu cầu (nếu có)

.....

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2022

Ủy viên



TS. Hoàng Văn Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2022

PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người phản biện: Hoàng Văn Long

Học hàm: Học vị: Tiến sỹ

Chuyên ngành: Kinh tế học

Cơ quan công tác: Khoa Quản trị, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

Tên chương trình đào tạo phản biện: Quản lý kinh tế

Mã ngành: 8310110

Trình độ đào tạo: Thạc sỹ

Cơ sở đào tạo: **Trường Đại học Đồng Tháp**

PHẢN NHẬN XÉT

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Mục tiêu còn chung chung, chưa cụ thể, cần bám sát vào Điều 4, TT 17/2021/TT-BGDĐT. Thông tư quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học. cụ thể:

- Cần xác định các mục tiêu cần đạt được sau khi tốt nghiệp của người học về năng lực và triển vọng nghề nghiệp thông qua các PO (PO: Program Objectives), cần ghi rõ từng PO (PO1; PO2...)

Giải thích thêm tại sao lại là hướng ứng dụng? Mà không phải là hướng nghiên cứu

- Bổ sung, lý giải mục tiêu gắn với sứ mạng, tầm nhìn của ĐH Đồng Tháp, đáp ứng được nhu cầu của xã hội và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học

2. Chuẩn đầu ra

- Số lượng chuẩn đầu ra PLO - Program Learning Outcomes quá ít với 07 (02 kiến thức, 02 kỹ năng và 03 mức tự chủ) đề nghị bổ sung thêm về PLO của kiến thức và kỹ năng (08 – 10 PLO) là phù hợp

- Cần xây dựng bảng ma trận đáp ứng mục tiêu đào tạo của chuẩn đầu ra (PLO)

Chuẩn đầu ra PLO (Kiến thức; Kỹ năng; Năng lực tự chủ)	Mục tiêu đào tạo (PO)			
	PO1	PO2	PO3	PO...
PLO1				
PLO2				
PLO3				
PLO....				

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

- Nội dung chương trình đào tạo gồm 5 phần: khối kiến thức chung; khối kiến thức cơ sở ngành, khối kiến thức chuyên ngành; thực tập nghề nghiệp, đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp
- Tổng thời lượng chương trình đào tạo là 60 tín chỉ, trong đó số tín chỉ dành cho các học phần bắt buộc là 42 tín chỉ (70%) và số tín chỉ dành cho các học phần tự chọn là 18 tín chỉ (30%) hoàn toàn phù hợp

4. Thời lượng của chương trình đào tạo

- Phù hợp với quy định của Bộ GD&ĐT tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học. Cụ thể, đào tạo thạc sĩ: 60 tín chỉ đối với người có trình độ đại học thuộc cùng nhóm ngành;

5. Nội dung của chương trình đào tạo

- Mục IV (trang 8) cần thống nhất lại cách gọi nội dung (05 nội dung) và đối với đào tạo thạc sĩ ứng dụng không có Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ mà là Đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp.
- Nội dung của chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội đất nước tuy nhiên cần nghiên cứu thêm về việc thay thế một số học phần mang tính thời sự hơn cụ thể: Một số học phần đề nghị: Phương pháp NC kinh tế; Toàn cầu hoá & kinh tế số; Kinh tế học khu vực công; Phân tích chuỗi giá trị nông sản; Chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn...

6. Đề cương chi tiết của học phần

- Đề cương chi tiết của các học phần đều có mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá phù hợp.
- Cần chuẩn hoá đề cương theo mẫu, đặc biệt cần thống nhất về Phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập.
- Tên môn học cần thống nhất tên tiếng Việt – tên tiếng Anh
- Mã môn học cần chuẩn hoá về chữ và số, nên có quy định của Trường cho thống nhất.

7. Điều kiện về đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất, học liệu

- Đội ngũ các bộ cơ hữu cần có chính sách khuyến khích và phát triển mạnh mẽ mới đáp ứng được yêu cầu của chương trình;
- Cơ sở vật chất chất lượng, đáp ứng tốt về điều kiện học tập cho học viên.

8. Về tổ chức thực hiện chương trình

- Cách đánh giá học kết thúc học phần nên thống nhất cho các học phần;
- Điều kiện tốt nghiệp (mục 5 trang 7) - Bảo vệ luận văn tốt nghiệp thạc sĩ: Đạt từ 7,0 trở lên. Chỉ cần ≥ 5.5 đạt;
- Cần có có chính sách công nhận, tạo điều kiện công nhận chuyển điểm kết quả của các học phần đã học ở chương trình khác (thứ 2) trong và ngoài trường (nếu đáp ứng được yêu cầu)

9. Những ý kiến khác

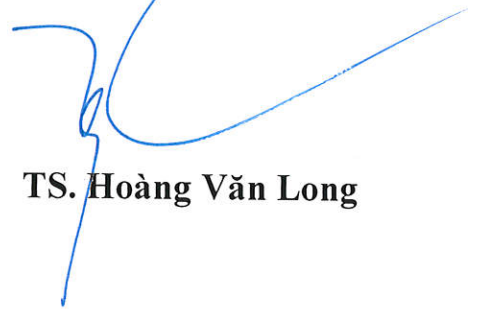
- Mục 4.2 (trang 5) cần tham khảo cách xác định ngành đúng, gần, phù hợp theo TT 15/2014/TT-BGDĐT Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ. Khoản 2, Điều 5, của TT 23/2021/TT-BGDĐT “Đối với các ngành quản trị và quản lý, đào tạo theo chương trình thạc sĩ định hướng ứng dụng, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm những ngành liên quan trực tiếp tới chuyên môn, nghề nghiệp của lĩnh vực quản trị, quản lý”. Tuy nhiên nên tham khảo Điều 6 của TT 15/2014/TT-BGDĐT để xác định các ngành đúng, ngành gần và ngành phù hợp.
- Kiểm tra lại cách định dạng văn bản và sửa lỗi chính tả.

10. Kết luận

Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sỹ của Trường Đại học Đồng Tháp:

- ☐ Đạt yêu cầu.
- ☒ Đạt yêu cầu nhưng cần chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng.
- ☐ Không đạt yêu cầu

Người phản biện



TS. Hoàng Văn Long

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: TS.Ngô Văn Thạo

Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **uỷ viên Hội đồng thẩm định**

Cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Đồng Tháp**

Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo: **Quản lý kinh tế**

Trình độ đào tạo: **Thạc sỹ**

1. Chương trình đào tạo

STT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên hội đồng	Kết luận (đáp ứng hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Chưa cụ thể rõ ràng	Cần có mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể
2	Chuẩn đầu ra	Cần có chuẩn đầu ra cụ thể trong các chuẩn đầu ra chung	Bổ sung 12 chuẩn đầu ra, nhóm kiến thức: 3, nhóm kỹ năng: 5, nhóm tự chủ và trách nhiệm: 4, các HP phải đáp ứng ít nhất 1 chuẩn đầu ra trong 3 nhóm chuẩn đầu ra
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Tiếng Anh nên loại ra HP bắt buộc trong chương trình, nhóm HP chuyên ngành ghi sai và bị mất 3 tín chỉ	Phải bổ sung đối sánh chương trình của các trường trong và ngoài nước, nên đưa các HP có tính thời sự vào CT như: Quản trị thay đổi, Quản lý công, Quản lý khởi nghiệp
4	Thời lượng của chương trình đào tạo, số lượng các học phần	Phải phân ra lịch trình đào tạo cho từng học kỳ riêng	Bổ sung lịch đào tạo theo tiến độ, qui định thời gian tối đa cho phép trong trường hợp học viên bị gián đoạn
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù	Mục IV.1 nội dung 1 sai số tín chỉ tích lũy của từng khối kiến thức; tiếng Anh có qui	Bổ sung các học phần thay thế cho tiếng Anh loại ra, đưa quản trị dự án đầu tư, Quản lý

	hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước)	định chuẩn đầu ra nên không đưa tiếng Anh vào học phần đào tạo theo nhóm tín chỉ tích lũy, quản trị dự án đầu tư không có tiến độ đào tạo	công vào học phần bắt buộc,
6	Đề cương chi tiết của học phần (mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo, sự phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo)	Nội dung đánh giá chưa cụ thể	phải chia ra (quá trình) bao gồm: Chuyên cần/thảo luận đóng góp bài/bài tập nhóm, thuyết trình; và (bài kiểm tra cuối kỳ) phải ghi rõ hình thức thi, nội dung thi và Rubric sử dụng để đánh giá
7	Về điều kiện đội ngũ giảng	Phù hợp với năng lực giảng viên	
8	Về tổ chức thực hiện chương trình (các vấn đề về áp dụng cách đánh giá học tập, xếp hạng năm đào tạo, điều kiện công nhận chuyển điểm, bảo lưu, học môn thay thế, học chương trình thứ hai, công nhận tốt nghiệp,...)	Còn chung chung, chưa cụ thể	Hoàn chỉnh thang đánh giá chuẩn đầu ra cụ thể các rubric, bổ sung thời gian bảo lưu, định rõ các học phần bổ sung cho đối tượng xét tuyển ngành gần

2. Những ý kiến khác (nếu có):

Bản mô tả chương trình đào tạo còn nhiều lỗi format như cách đánh số trong các đề mục, nội dung các đề cương còn nhiều lỗi chính tả, cần chỉnh sửa và đánh số trang cho phù hợp

3. Kết luận chung:

3.1. Về chương trình đào tạo: (đạt yêu cầu hay không?)

Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ Đại học của Trường Đại học Đồng Tháp:

☐ Đạt yêu cầu.

X Đạt yêu cầu nhưng cần chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng.

☐ Không đạt yêu cầu

pu

3.2. Cần bổ sung điều kiện gì để đạt yêu cầu (nếu có)

Bảng đối sánh như là cơ sở để lựa chọn học phần cho chương trình đào tạo; loại tiếng Anh 6 tin chỉ ra chương trình và tên HP chuyên môn khác vào, viết lại mục tiêu chương trình và xây dựng lại đề cương có ghi rõ nội dung đánh giá theo các chuẩn Rubric của khoa.

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 08 năm 2022

Ủy viên Hội đồng thẩm định



TS. Ngô Văn Thạo

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2022

PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người phản biện: Ngô Văn Thạo

Học hàm: Học vị: Tiến sĩ

Chuyên ngành: Kinh tế học

Cơ quan công tác: Khoa Quản trị kinh doanh- Đại học Công nghiệp thực phẩm
Tp. Hồ Chí Minh

Tên chương trình đào tạo phản biện: Quản lý kinh tế

Mã ngành: **8310110**

Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**

Cơ sở đào tạo: **Trường Đại học Đồng Tháp**

PHẢN NHẬN XÉT

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Chưa cụ thể rõ ràng, phải có mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể bao gồm: kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm.....

2. Chuẩn đầu ra

Chỉ 7 chuẩn đầu chung phân ra kiến thức: 2, kỹ năng: 2, tự chủ, tự chịu trách nhiệm: 3 và không có các chuẩn đầu ra cụ thể là chưa đạt, phải làm theo quy định chung kiến thức: 3; kỹ năng 5; tự chủ, tự chịu trách nhiệm: 4 và phải có chuẩn đầu ra cụ thể; như PLO1 phải có tối thiểu 2: PLO1.1 và PLO1.2;

Mỗi PLO phải dùng động từ khẳng định ứng với thang đo Bloom 7 bậc thì thạc sĩ phải là bậc 5 nên không dùng bằng từ có thể.....

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

60 tín chỉ đúng theo qui định nhưng phải loại tiếng Anh 6 tín chỉ ra và tìm bổ sung vào học phần chuyên ngành bắt buộc, vì nhóm này rất ít có ghi 3 học phần, mỗi học phần 3 tín chỉ là có 9 tín chỉ nhưng lại ghi 12 là mất đi 1 học phần; nên đưa quản lý công và quản trị dự án đầu tư vào học phần bắt buộc

4. Thời lượng của chương trình đào tạo

2 năm nhưng không ghi cụ thể trong 1 mục rõ ràng mà ghi chung trong mục IV.2 là không rạch ròi, rất khó để thấy, và phải có thời gian tối đa là bao năm để người học được biết và có kế hoạch học tập, bảo lưu khi bị gián đoạn học tập. Với khối kiến thức và thời gian đào tạo 2,0 năm là phù hợp.....

5. Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội đất nước)

Mục IV.1 nội dung 1 sai số tín chỉ tích lũy của từng khối kiến thức; tiếng Anh có qui định chuẩn đầu ra nên không đưa tiếng Anh vào học phần đào tạo theo nhóm tín chỉ tích lũy, quản trị dự án đầu tư không có tiến độ đào tạo.....

6. Đề cương chi tiết của học phần (mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá)

Nội dung đánh giá chưa cụ thể: phải chia ra (quá trình) bao gồm: Chuyên cần/thảo luận đóng góp bài/bài tập nhóm, thuyết trình; và (bài kiểm tra cuối kỳ) phải ghi rõ hình thức thi, nội dung thi và Rubric sử dụng để đánh giá

7. Điều kiện về đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất, học liệu

Năng lực giảng viên phù hợp với các học phần phụ trách

8. Về tổ chức thực hiện chương trình (các vấn đề về áp dụng cách đánh giá học tập, xếp hạng năm đào tạo, điều kiện công nhận chuyển điểm, bảo lưu, học môn thay thế, học chương trình thứ hai, công nhận tốt nghiệp,...):

Có đề cập nhưng chưa cụ thể, cần phải hoàn chỉnh thang đánh giá chuẩn đầu ra cụ thể các rubric, bổ sung thời gian bảo lưu, định rõ các học phần bổ sung cho đối tượng xét tuyển ngành gần.

9. Những ý kiến khác

Bản mô tả chương trình đào tạo còn nhiều lỗi format như cách đánh số trong các đề mục, nội dung các đề cương còn nhiều lỗi chính tả, cần chỉnh sửa và đánh số trang cho phù hợp.....

10. Kết luận

Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sỹ của Trường Đại học Đồng Tháp:

☐ Đạt yêu cầu.

☒ Đạt yêu cầu nhưng cần chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng.

☐ Không đạt yêu cầu

Người phản biện



TS. Ngô Văn Thạo

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: **TS.Nguyễn Vĩnh Luận**

Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Ủy viên Hội đồng thẩm định**

Cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Đồng Tháp**

Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo: **Quản trị Kinh doanh**

Trình độ đào tạo: **Tiến sĩ**

1. Chương trình đào tạo

STT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên hội đồng	Kết luận (đáp ứng hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Mục tiêu đầy đủ và rõ ràng. Tuy nhiên, cần nghiên cứu bổ sung nội dung về thái độ. Ví dụ: “Thái độ, phong cách làm việc chuyên nghiệp”. Bởi vì thái độ chính là một thành tố quan trọng của năng lực (Mà mục tiêu đang hướng đến)	Đáp ứng
2	Chuẩn đầu ra	Cần xem lại nội dung PLO1 và PLO2 có vẻ thuộc về kỹ năng hơn là kiến thức.	Đáp ứng
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Phù hợp. Tuy nhiên, cần bổ sung môn “Quản trị học” hoặc “Kỹ năng quản lý cơ bản” thành môn cơ sở bắt buộc.	Đáp ứng
4	Thời lượng của chương trình đào tạo, số lượng các học phần	Phù hợp.	Đáp ứng
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội	Phù hợp	Đáp ứng

	nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước)		
6	Đề cương chi tiết của học phần (mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo, sự phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo)	Phù hợp	Đáp ứng

2. Những ý kiến khác (nếu có):

Nếu được, cần bổ sung 1 số chuyên đề (tự chọn) về kỹ năng quản lý như kỹ năng thuyết trình, đào tạo, coaching, quản lý thời gian, giải quyết vấn đề, .v.v... để giúp học viên sau khi ra trường có nền tảng kỹ năng quản lý bản thân và nhân viên đạt yêu cầu.

3. Kết luận chung:

3.1. Về chương trình đào tạo: (đạt yêu cầu hay không?)

Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp:

X Đạt yêu cầu.

☐ Đạt yêu cầu nhưng cần chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng.

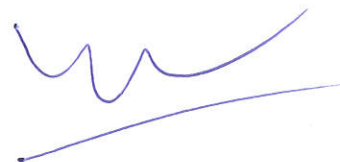
☐ Không đạt yêu cầu

3.2. Cần bổ sung điều kiện gì để đạt yêu cầu (nếu có)

Không có.

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2022

Ủy viên Hội đồng thẩm định



TS. Nguyễn Vĩnh Luận

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: **TS. Hoàng Thị Việt Hà**

Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Thư ký khoa học**

Cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định: **Trường Đại học Đồng Tháp**

Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo: **Quản lý kinh tế**

Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ.**

1. Chương trình đào tạo

STT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên hội đồng	Kết luận (đáp ứng hay không đáp ứng yêu cầu)
1	Mục tiêu của chương trình đào tạo	Mục tiêu của chương trình thể hiện rõ, phù hợp với chương trình đào tạo thạc sĩ	Đáp ứng
2	Chuẩn đầu ra	Các chuẩn đầu ra của CTĐT đã xác định phù hợp, tuy nhiên số lượng 07 CDR là còn ít; cần bổ sung số CDR về kiến thức.	Đáp ứng
3	Cấu trúc chương trình đào tạo	Phù hợp, bao gồm các học phần khối kiến thức chung, cơ sở ngành và chuyên ngành, có các nội dung học bắt buộc và tự chọn là phù hợp theo quy định của Bộ Giáo dục	Đáp ứng
4	Thời lượng của chương trình đào tạo, số lượng các học phần	Thời lượng 60 tín chỉ là phù hợp theo quy định tại Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT. Số lượng các học phần phù hợp với chương trình đã được thiết kế, có nhiều học phần tự chọn để người học lựa chọn.	Đáp ứng
5	Nội dung của chương trình đào tạo (đáp ứng mục tiêu,	- Đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm	Đáp ứng

	phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước)	bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. - Tuy nhiên, các học phần còn mang tính hàn lâm, nặng về kiến thức; cần bổ sung thêm các học phần thực tập nghề nghiệp.	
6	Đề cương chi tiết của học phần (mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo, sự phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo)	Đáp ứng mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	Đáp ứng

2. Những ý kiến khác (nếu có):

- Xem lại cách trình bày văn bản của Bản mô tả CTĐT, chú ý không đánh số trang, phần phụ lục cần được đánh số khác với phần nội dung chính.

- Cần cập nhật lại các căn cứ xây dựng CTĐT, cụ thể:

+ Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 đã được thay thế bằng Thông tư 09/2022/TT- BGDDĐT ngày 06/6/2022 , nên cần bỏ Thông tư 25 ở trang 3.

+ Quyết định số 187/QĐ-ĐHĐT ngày 21/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quy định về đào tạo trình độ thạc sĩ đã được thay thế bằng Quyết định số 1167/QĐ-ĐHĐT ngày 06/6/2022 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp (trang 4).

- Ngành tuyển sinh mục 4.2 (trang 5), theo Khoản 1 và Khoản 2, Điều 5, TT 23/2021/TT-BGDĐT đối tượng dự tuyển chỉ có “ngành phù hợp”, không còn khái niệm “ngành gần”, vì vậy trong Bản mô tả cần chỉnh sửa nội dung này.

- Số lượng 07 CDR là còn ít, cần làm rõ hoặc bổ sung thêm thành khoảng 10 CDR là phù hợp, trong đó tăng CDR về kiến thức.

- Cần bổ sung thêm các học phần thực tập nghề nghiệp, tổng 06 tín chỉ, nên thiết kế thành 2 học phần x 03 tín chỉ. Không dùng môn học thay thế thực tập nghề, vì CTĐT được thiết kế theo định hướng ứng dụng, vì vậy cần chú trọng nâng cao kỹ năng thông qua học phần thực tập, thực tế.

- Nên thêm một số học phần mang tính ứng dụng, ví dụ: phần mềm thống kê SPSS trong quản lý kinh tế,...

- Học phần “Chuyên đề ngành” cần được làm rõ nội dung và nên đặt tên rõ ràng hơn. Đồng thời phương pháp đánh giá cũng cần cân đối lại, điểm chuyên cần chiếm 30% tổng điểm là chưa phù hợp.

- Cần thống nhất cách đánh mã học phần, dùng chung một phần mã chữ cho tất cả các học phần (trừ Triết học và Ngoại ngữ).

- Ban xây dựng CTĐT kiểm tra lại toàn bộ tài liệu tham khảo đã có trong Thư viện Lê Vũ Hùng của Trường ĐHĐT hay chưa? Nếu chưa cần làm danh mục bổ sung.

3. Kết luận chung:

3.1. Về chương trình đào tạo: (đạt yêu cầu hay không?)

Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp:

☐ Đạt yêu cầu.

☒ Đạt yêu cầu nhưng cần chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng.

☐ Không đạt yêu cầu

3.2. Cần bổ sung điều kiện gì để đạt yêu cầu (nếu có)

- Cần điều chỉnh một số góp ý theo kết luận của Hội đồng./.

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2022

Thư ký Hội đồng thẩm định

TS. Hoàng Thị Việt Hà

Số: 3326/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình đào tạo
ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg ngày 10/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường ĐHSP Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp; Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp và Nghị quyết số 45/NQ-ĐHĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng Trường;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18/06/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1546/QĐ-ĐHĐT ngày 14/7/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ kết luận tại Biên bản của Hội đồng thẩm định ngày 18/8/2022 về việc thẩm định Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ;

Căn cứ kết luận tại Biên bản của Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 20/12/2022 về việc thẩm định Đề án mở ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ, mã số: 8310110;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo, Hội đồng Khoa học và Đào tạo thẩm định Đề án mở ngành và Trường phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ, mã số: 8310110 (có Khung chương trình và Bản mô tả chương trình đào tạo kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chương trình đào tạo này được áp dụng trong tổ chức đào tạo ngành Quản lý kinh tế, trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp kể từ năm 2022.

Điều 3. Trường các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐTSĐH, H&KH&ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Văn Thống

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 12 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3326/QĐ-ĐHĐT ngày 26 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

- Tên chương trình:
Tiếng Việt: **Quản lý kinh tế**
Tiếng Anh: **Economic Management**
- Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**
- Ngành đào tạo: **Quản lý kinh tế**
- Khóa đào tạo: **Từ năm 2022**

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Giờ tín chỉ			Tiền độ (HK)
				Lý thuyết	Thực hành	Tự học	
I. Kiến thức chung			9				
1	GEN.801	Triết học	3	60	0	120	I
2	GEN.802	Tiếng Anh	6	60	60	180	I
II. Kiến thức cơ sở ngành			15				
1. Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc			9				
1	EMM.801	Kinh tế phát triển nâng cao	3	30	30	90	I
2	EMM.802	Khoa học quản lý kinh tế	3	30	30	90	I
3	EMM.803	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	30	30	90	II
2. Kiến thức cơ sở ngành tự chọn			6				
1	EMM.804	Quản lý nhà nước về kinh tế nâng cao	3	30	30	90	II
2	EMM.805	Kinh tế quốc tế	3	30	30	90	II
3	EMM.806	Lãnh đạo và quản lý	3	30	30	90	II
4	EMM.807	Quản lý tài chính công	3	30	30	90	II
III. Kiến thức chuyên ngành			21				
1. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			9				
1	EMM.808	Quản lý công	3	30	30	90	III
2	EMM.809	Kinh tế học thể chế	3	30	30	90	III
3	EMM.810	Chính sách ngoại thương và hội nhập kinh tế quốc tế	3	30	30	90	III

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Giờ tín chỉ			Tiến độ (HK)
				Lý thuyết	Thực hành	Tự học	
2. Kiến thức chuyên ngành tự chọn			12				
1	EMM.811	Chuyển đổi số và thương mại điện tử	3	30	30	90	II
2	EMM.812	Kế toán quản trị cho khu vực công	3	30	30	90	II
3	EMM.813	Marketing địa phương	3	30	30	90	II
4	EMM.814	Kinh tế tài nguyên và môi trường	3	30	30	90	II
5	EMM.815	Phát triển kinh tế vùng và địa phương	3	30	30	90	II
6	EMM.816	Quản trị dự án đầu tư	3	30	30	90	III
7	EMM.817	Quản trị đổi mới và sáng tạo	3	30	30	90	III
8	EMM.818	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	3	30	30	90	III
9	EMM.818	Quản trị nguồn nhân lực	3	30	30	90	III
IV. Thực tập nghề nghiệp			6				
1	EMM.820	Thực tập nghề nghiệp 1	3	0	180	120	IV
2	EMM.821	Thực tập nghề nghiệp 2	3	0	180	120	IV
V. Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ			9				
1	EMM.822	Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ	9	0	270	180	IV
Tổng số TCTL			60				